

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 396/2017/QĐST - HNGĐ

Thành phố Tây Ninh, ngày 19 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 568/2017/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Đào Thanh P**, sinh năm: 1985;

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Chị **Hà Thị M**, sinh năm: 1987;

Địa chỉ: đường B, khu phố N, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng M, sinh năm: 1967; địa chỉ: đường T, khu phố M, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

2. Ông Đào Công M, sinh năm: 1958; địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

3. Bà Nguyễn Thị Xuân P, sinh năm: 1967; địa chỉ: đường số B, khu phố N, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Đào Thanh P**, sinh năm: 1985; địa chỉ: ấp H, xã H, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh và chị **Hà Thị M**, sinh năm: 1987; địa chỉ: đường B, khu phố N, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

2. Công nhân sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hôn nhân: Anh Đào Thanh P và chị Hà Thị M tự nguyện thuận tình ly hôn;

Con chung: Giao 02 con chung tên Đào Tuấn K, sinh ngày: 09/9/2008; Đào Tuấn H, sinh ngày: 07/6/2011 cho chị Hà Thị M trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành và tự lao động sinh sống được; anh Phong được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản;

Cấp dưỡng nuôi con chung: Anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng, thời gian thực hiện từ tháng 8/2017;

Tài sản chung: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Nợ chung: Chị Hà Thị M và anh Đào Thanh P có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Xuân P số tiền 237.000.000 (hai trăm ba mươi bảy triệu) đồng;

Phương án trả nợ và thời gian trả nợ: Được thỏa thuận tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh;

Ông Đào Công M và bà Nguyễn Thị Hồng M không có yêu cầu đòi nợ nên không đặt ra giải quyết;

Án phí dân sự sơ thẩm: Anh P và chị M phải chịu số tiền 5.925.000 đồng (năm triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn) đồng. Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Xuân P số tiền 5.925.000 (năm triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004435 ngày 01/8/2017;

Anh P có nghĩa vụ phải chịu số tiền 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí cấp dưỡng;

Án phí sơ thẩm Hôn nhân và Gia đình: Anh P, chị M mỗi người phải nộp số tiền 75.000 đồng (bảy mươi lăm ngàn đồng). Anh P tự nguyện nộp thay cho chị M số tiền 75.000 đồng (bảy mươi lăm ngàn đồng) nên được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí anh P đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu số 0004287 ngày 28/6/2017 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Hoàn trả cho anh P số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- VKSND TPTN;
- CCTHADS TPTN;
- UBND phường Ninh Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Minh Châu

